

BẢNG ĐIỂM TỔNG KẾT MÔN HỌC/MÔ ĐUN

Lớp: **TTV21B3**

Năm học: **22-23**

Mã môn học/ Mô đun: **MD03238**

Học kỳ: **02**

Tên môn học/ Mô đun: **Thiết kế Web**

Số tín chỉ: **3**

STT	MSHS	Họ tên		Ngày sinh	Hệ số 1				Hệ số 2				ThiL1	ThiL2	ĐMH/ MD
1	21BTTV0227	Lê Quỳnh	Anh	21/06/2006				5	6.0	6.0			0.0	5.5	5.6
2	21BTTV0228	Võ Thị Mỹ	Dung	09/09/2006				6	6.0	7.0			7.0		6.8
3	21BTTV0229	Lê Thị Kỳ	Duyên	07/09/2006				7	6.0	7.0			7.0		6.8
4	21BTTV0232	Nguyễn Phúc	Hậu	11/03/2006				5	6.0	6.0			6.5		6.2
5	21BTTV0238	Đinh Văn	Luyến	04/05/2006				8	9.0	9.0			9.0		8.9
6	21BTTV0239	Nguyễn Thị Cẩm	Ly	23/05/2006				5	5.0	6.0			5.0		5.2
7	21BTTV0241	Nguyễn Trần Bảo	Mẫn	12/06/2003				8	9.0	9.0			9.0		8.9
8	21BTTV0242	La Nhật	Minh	01/06/2006				5	5.0	5.0			5.5		5.3
9	21BTTV0243	Lê Anh Tuấn	Minh	19/01/2006				6	6.0	6.0			0.0	5.5	5.7
10	21BTTV0245	Đỗ Thị Bảo	Như	12/10/2006				5	5.0	6.0			5.0		5.2
11	21BTTV0247	Đỗ Thị Kiều	Phương	05/08/2006				5	5.0	6.0			5.0		5.2
12	21BTTV0249	Huỳnh Bảo	Thiện	29/10/2006				6	7.0	7.0			7.0		6.9
13	21BTTV0251	Vũ Thị Anh	Thư	22/04/2006				6	5.0	7.0			6.0		6.0
14	21BTTV0252	Nguyễn Thị Thanh	Thúy	27/03/2006				7	7.0	8.0			7.0		7.2
15	21BTTV0255	Trần Văn	Trọng	12/05/2006				8	9.0	9.0			9.0		8.9
16	21BTTV0257	Nguyễn Thị Bích	Tuyền	14/10/2006				5	6.0	5.0			0.0	0.0	2.2
17	21BTTV0258	Phạm Thúy	Uy	29/11/2006				5	6.0	6.0			6.5		6.2
18	21BTTV0259	Đinh Phương	Uyên	08/07/2006				5	6.0	6.0			5.5		5.6
19	21BTTV0261	Hoa Thị Hồng	Ý	25/09/2006				8	8.0	9.0			8.0		8.2
20	21BTTV0262	Nguyễn Ngọc Như	Ý	15/12/2006				5	6.0	6.0			5.5		5.6
21	21BTTV0263	Huỳnh Thị Ngọc	Yến	02/05/2006				8	8.0	9.0			8.5		8.5

Châu Đốc, ngày 19 tháng 7 năm 2023

TP. Đào tạo

Giáo viên giảng dạy

Ths. Trần Thanh Dũng

Nguyễn Hồng Phúc